

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 - NINH BÌNH**

Bản án số: 03/2025/HS-ST

Ngày: 24 - 07 -2025.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Khanh.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Văn Chát.
2. Bà Trần Thị Lệ Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Lan – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Phạm Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 07 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Ninh Bình sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2025/TLST - HS ngày 30 tháng 06 năm 2025 (của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình cũ) theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 07 năm 2025 đối với bị cáo:

Đỗ Văn B, sinh năm 2004 tại tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: Xóm A, xã Q, tỉnh Ninh Bình. (Trước đây là: Xóm A, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình); nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn T (đã chết) và bà Lê Thị T5; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân (cùng với lần truy tố này): Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 38/QĐ – XPHC ngày 23 tháng 4 năm 2025 của Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Ninh Bình đã xử phạt bị cáo Đỗ Văn B 1.500.000đ. Bị cáo đã thi hành xong ngày 24 tháng 4 năm 2025.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Lê Thị T5, sinh năm 1974; nơi cư trú: Xóm A, xã Q, tỉnh Ninh Bình.(trước đây là Xóm A, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình); có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Văn B nảy sinh ý định đánh bạc trực tuyến thông qua website “B52.club” không được cấp phép hoạt động ở Việt Nam. Ngày 14/12/2024 tại nhà ở của mình, B sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu trắng bên trong có lắp sim số 0974.876.074 vào mạng internet truy cập vào website “B52.club”, sử dụng số thuê bao di động 0353.348.994 của mẹ B là bà Lê Thị T5 để đăng ký tài khoản đánh bạc với tên đăng nhập là “Thaoks1”, mật khẩu là “thaokss111”, tên hiển thị trên trang web đánh bạc là “thaodayy2e” tài khoản đánh bạc này liên kết với số tài khoản 09090812022004 của ngân hàng TMCP Q1 mang tên Đỗ Văn B để nạp, rút tiền từ tài khoản đánh bạc. Giá trị quy đổi 1.000 đồng tương ứng với 1000\$ trong tài khoản đánh bạc. Nếu muốn rút tiền VNĐ, B sẽ chuyển tiền từ tài khoản đánh bạc sang tài khoản ngân hàng của mình, việc nạp hoặc rút tiền không mất phí.

Từ ngày 14/12/2024 đến 21/12/2024 B thực hiện hành vi đánh bạc trên website “B52.club” với các hình thức “Tài xỉu, tài xỉu bom tấn, tài xỉu trực tuyến và sóc đĩa trực tuyến” cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Ngày 14/12/2024 B chuyển khoản 04 lần với tổng số tiền 22.000.000 đồng vào các số tài khoản do phần mềm đánh bạc cung cấp để đánh bạc trực tuyến với hình thức “tài xỉu” gồm: Lần 1, hồi 09 giờ 17 phút, B chuyển số tiền 5.000.000đồng đến tài khoản Ngân hàng TMCP N3 số 0031000368116 mang tên Ngô Công T1 sinh năm 1988, đăng ký địa chỉ phường P, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; Lần 2, hồi 09 giờ 55 phút, B chuyển số tiền 9.000.000đồng đến tài khoản Ngân hàng TMCP N3 có số 1025537981 mang tên Bùi Thanh T2 sinh năm 1999, đăng ký với địa chỉ xã T, TP ., tỉnh Tây Ninh; Lần 3, hồi 10 giờ 35 phút, B chuyển số tiền 3.000.000 đồng và Lần 4, hồi 11 giờ 13 phút, B chuyển số tiền 5.000.000 đồng đều đến tài khoản Ngân hàng TMCP T7 số 1051693257 mang tên Nguyễn Thị L sinh năm 1963, đăng ký địa chỉ ấp A, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai. B đánh bạc liên tục, trong quá trình đánh bạc hồi 09 giờ 36 phút, B rút số tiền 10.309.000đồng do tài khoản ngân hàng Đ số 0111580939 mang tên Trần Ích C sinh năm 1992, đăng ký địa chỉ tại thôn C, xã Đ, huyện S, TP . chuyển đến tài khoản ngân hàng của B, khi thua hết số tiền trong tài khoản đánh bạc, B đăng xuất khỏi website đánh bạc. Do trang web không lưu lịch sử đặt cược, chỉ lưu lịch sử nạp rút tiền từ tài khoản đánh bạc nên không xác định được số tiền đặt cược và thắng cược của B. Như vậy, tổng số tiền B sử dụng đánh bạc trong lần đăng nhập này là 22.000.000đồng.

Lần thứ hai: Hồi 20 giờ 45 phút ngày 19/12/2024 B đăng nhập vào tài khoản đánh bạc chuyển khoản số tiền 27.000.000 đồng đến tài khoản ngân hàng TMCP Q1 số 078500817777 mang tên Hoàng Văn H sinh năm 1992, đăng ký địa chỉ tại ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai để nạp tiền đánh bạc. B đánh bạc liên tục bằng các hình thức chơi “tài xỉu, tài xỉu bom tấn, tài xỉu trực tuyến, xóc đĩa trực tuyến” từ hồi 20 giờ 45 phút đến 21 giờ 01 phút cùng ngày, B rút hết tiền từ tài khoản đánh bạc và thoát khỏi website đánh bạc. B cược tổng số 26 ván với tổng số tiền 122.795.000 đồng, B thắng 17 ván cược với số tiền 82.119.100 đồng, thua 09 ván cược. Quá trình đánh bạc B rút 01 lần số tiền 70.119.000 đồng từ tài khoản ngân hàng TMCP Á (A) có số tài khoản 40884717 mang tên Đỗ Anh T3 sinh năm 1993, đăng ký địa chỉ tại thôn Đ, xã Đ, thị xã S, TP . chuyển đến. Tổng số tiền B sử dụng đánh bạc trong lần đăng nhập này là 204.914.100 đồng.

Lần thứ 3: Với cách thức như trên, hồi 06 giờ 42 phút ngày 21/12/2024 B chuyển khoản số tiền 5.500.000 đồng đến tài khoản ngân hàng TMCP Q1 số 0354616864 mang tên Cao Xuân K sinh năm 1988, đăng ký địa chỉ ấp C, xã G, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai để nạp tiền đánh bạc. B đánh bạc liên tục từ 06 giờ 42 phút đến 06 giờ 47 phút cùng ngày, B rút hết tiền từ tài khoản đánh bạc và thoát khỏi website đánh bạc. B cược tổng cộng 11 ván với số tiền 6.180.000 đồng, thắng 08 ván với số tiền 4.096.400 đồng, thua 03 ván cược. Quá trình đánh bạc hồi 06 giờ 47 phút cùng ngày B rút số tiền 7.596.000 đồng từ tài khoản ngân hàng TMCP T8 có số 10000371011 mang tên “CONG TY TNHH INOX NGOC SANG” chuyển đến. Tổng số tiền B sử dụng đánh bạc trong lần đăng nhập này là 10.276.400 đồng.

Lần thứ tư: Tương tự cách thức như trên, hồi 10 giờ 30 phút ngày 21/12/2024, B chuyển khoản số tiền 10.000.000 đồng đến tài khoản Ngân hàng TMCP Q1 có số 0972020565631 mang tên Nguyễn Chí Q sinh năm 2000, đăng ký tại địa chỉ ấp L, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh để đánh bạc. B đánh bạc liên tục từ hồi 10 giờ 31 phút đến 10 giờ 32 phút cùng ngày, đặt cược 02 ván với tổng số tiền là 3.130.000 đồng, thắng 02 ván với số tiền 3.067.400 đồng. Hồi 10 giờ 32 phút cùng ngày B rút 01 lần số tiền 13.067.000 đồng từ tài khoản ngân hàng TMCP Á số 43072197 mang tên Đặng Trọng N sinh năm 1992, đăng ký địa chỉ tại ấp N, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau chuyển đến. Như vậy, tổng số tiền B sử dụng đánh bạc trong lần đăng nhập này là 6.197.400 đồng.

Cơ quan điều tra thu giữ của Đỗ Văn B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu trắng sử dụng để đánh bạc.

Tại Công văn số 3715 /PTTH&TTĐT ngày 31/12/2024 của Cục P và thông tin điện tử - Bộ T9 trả lời: “*Các hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc qua*

mạng là hành vi bị cấm theo pháp luật hiện hành. Cục phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử không thẩm định, cấp bất cứ giấy phép hoạt động nào cho các phần mềm, ứng dụng liên quan đến website “B52.club”. Do vậy Cục P và thông tin điện tử không có các thông tin liên quan đến tên miền nêu trên.”

Tại bản kết luận giám định số 264/KL-KTHS-KTS &ĐT ngày 02/4/2025 của Phòng CẢNH SÁT HÌNH SỰ Công an tỉnh N kết luận: Không tìm thấy hình ảnh đã bị xóa trên điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max gửi giám định liên quan đến nội dung đánh bạc. Không tìm thấy tin nhắn SMS, Z, M đã bị xóa trên điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max gửi giám định liên quan đến nội dung đánh bạc. Không tìm thấy dữ liệu lịch sử giao dịch, cược, nạp, rút tiền trên tài khoản đánh bạc trong Website “B52. Club” trong điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max gửi giám định.

Quá trình điều tra bị cáo Đỗ Văn B đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Bản Cáo trạng số 28/CT-VKS -KS ngày 21/05/2025 Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Ninh Bình truy tố bị cáo Đỗ Văn B về tội đánh bạc như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 19/12/2024 đến 21/12/2024 tại xóm A, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình, Đỗ Văn B đã 03 lần có hành vi đánh bạc trực tuyến trên điện thoại di động với hình thức “Tài-xỉu, tài xỉu bom tấn, tài xỉu trực tuyến, xóc đĩa trực tuyến” trên Website “B52.club” với tổng số tiền đánh bạc là 221.387.900 đồng, cụ thể:

Lần thứ nhất: Bình đánh bạc từ hồi 20 giờ 45 phút đến 21 giờ 01 phút ngày 19/12/2024, tổng số tiền đánh bạc là 204.914.100 đồng;

Lần thứ hai: B đánh bạc từ hồi 06 giờ 42 phút đến 06 giờ 47 phút ngày 21/12/2024, tổng số tiền đánh bạc là 10.276.400 đồng;

Lần thứ ba: B đánh bạc từ hồi 10 giờ 31 phút đến 10 giờ 32 phút ngày 21/12/2024, tổng số tiền đánh bạc là 6.197.400 đồng.

Ngày 18 tháng 6 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Ninh Bình có công văn số: 01/CV-VKS-KS về việc đề nghị rút hồ sơ bổ sung nội dung bản Cáo Trạng.

Ngày 26 tháng 6 năm 2025 Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình (nay là Tòa án nhân dân khu vực 4 – Ninh Bình) ra quyết định Trả hồ sơ số 02/2025/HSST-QĐ đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2025/TLST - HS ngày 23 tháng 05 năm 2025 đối với bị can Đỗ Văn B.

Bản Cáo trạng số 31/CT-VKS -KS ngày 27/06/2025 Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Ninh

Bình truy tố bị cáo Đỗ Văn B về tội “đánh bạc” quy định tại điểm b, c khoản 2 và khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn B phạm tội đánh bạc.

- Căn cứ điểm b, c khoản 2, 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn B từ 39 (*ba mươi chín*) tháng tù đến 42 (*bốn mươi hai*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Đỗ Văn B từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng để sung ngân sách nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng và áp dụng các biện pháp tư pháp khác: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự:

- Tịch thu nộp sung ngân sách nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu trắng do bị cáo sử dụng đánh bạc (tiêu hủy thẻ sim trong điện thoại).

- Buộc bị cáo Đỗ Văn B phải nộp lại số tiền liên quan đến việc phạm tội là **101.091.000** đồng.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Đỗ Văn B phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa như nội dung bản cáo trạng lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản sự việc **lập hồi 12 giờ 00 phút ngày 21 tháng 12 năm 2024** và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đồng thời được chứng minh qua lịch sử các lần bị cáo đăng nhập để đánh bạc trên ứng dụng được bị cáo tải về và lưu giữ trong điện thoại di động của bị cáo đã được sao chụp, trích sao kê cũng như các lần chuyển tiền rút tiền và có sự xác nhận của bị cáo. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 14/12/2024 đến 21/12/2024 tại xóm A, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình, Đỗ Văn B đã 03 lần có hành vi đánh bạc trực tuyến trên điện thoại di động với hình thức “Tài -xỉu,

tài xỉu bom tấn, tài xỉu trực tuyến, xóc đĩa trực tuyến” trên Website “B52.club” với tổng số tiền đánh bạc là 243.387.900 đồng, cụ thể:

Lần thứ nhất: Từ hồi 09 giờ 17 phút đến 11 giờ 30 phút ngày 14/12/2024, B đánh bạc với tổng số tiền chuyển khoản vào tài khoản đánh bạc là 22.000.000 đồng;

Lần thứ hai: B đánh bạc từ hồi 20 giờ 45 phút đến 21 giờ 01 phút ngày 19/12/2024, tổng số tiền đánh bạc là 204.914.100 đồng;

Lần thứ ba: B đánh bạc từ hồi 06 giờ 42 phút đến 06 giờ 47 phút ngày 21/12/2024, tổng số tiền đánh bạc là 10.276.400 đồng;

Lần thứ tư: B đánh bạc từ hồi 10 giờ 31 phút đến 10 giờ 32 phút ngày 21/12/2024, tổng số tiền đánh bạc là 6.197.400 đồng.

Đối chiếu với quy định của pháp luật thì hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, c khoản 2, khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự

“Điều 321. Tội đánh bạc

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

...

b) Tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc trị giá 50.000.000 đồng trở lên.

c) Sử dụng mạng internet, mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử để phạm tội;

...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

[2]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ việc đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Nhất là trong thời gian gần đây tình hình tội phạm sử dụng mạng internet, mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử để phạm tội ngày

càng nhiều, càng tinh vi và có chiều hướng gia tăng, diễn biến phức tạp. Để ngăn chặn kịp thời hiện tượng trên, cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bốn lần đánh bạc. Như vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là: “*Phạm tội hai lần trở lên*” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa bị cáo có nộp 01 đơn xin xác nhận về hoàn cảnh gia đình khó khăn và là lao động chính trong gia đình, có xác nhận của chính quyền địa phương. Do vậy bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử nhận thấy cần có hình phạt thật nghiêm khắc là áp dụng hình phạt tù có thời hạn buộc bị cáo phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo đã thực hiện mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Như vậy mới có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

Ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Đỗ Văn B là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự xử lý như sau:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max màu trắng có lắp thẻ sim thu giữ của bị cáo Đỗ Văn B do bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nay cần tịch thu sung ngân sách nhà nước. (Tịch thu tiêu hủy thẻ sim trong điện thoại).

- Trong các lần đánh bạc, bị cáo rút ra tổng số tiền là **101.091.000** đồng. Xác định đây là số tiền thu lời bất chính liên quan đến việc phạm tội nên cần buộc bị cáo nộp lại đồng để sung ngân sách nhà nước.

Ngoài những lần đánh bạc nói trên trong khoảng thời gian từ ngày 14/12/2024 đến ngày 21/12/2024 Đỗ Văn B còn 03 lần thực hiện hành vi đánh bạc bằng trực tuyến bằng hình thức “Tài- xỉu, tài xỉu bom tấn, tài xỉu trực tuyến, xóc đĩa trực tuyến” với tổng số tiền 10.425.776 đồng. Tuy nhiên các lần đăng

nhập để đánh bạc này của Đỗ Văn B có số tiền nạp vào, rút ra, số tiền đặt cược, tiền thắng cược đều dưới 5.000.000đồng. Bản thân B chưa bị kết án hoặc xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”, “Gá bạc hoặc tổ chức đánh bạc” nên hành vi này chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự. Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Ninh Bình đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 38/QĐ – XPHC ngày 23 tháng 4 năm 2025 xử phạt bị cáo Đỗ Văn B 1.500.000đ về hành vi “Đánh bạc” là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Đối với những người có tên Ngô Công T1, Bùi Thanh T2, Nguyễn Thị L, Lê Thị Thu T5, Đặng Thanh Tường V, Trần Phước T6, Nguyễn Thị Bích N1, Nguyễn Văn L1, Hoàng Văn H, Cao Xuân K, Nguyễn Chí Q, Trần Ích C, Đỗ Anh T3, Đặng Trọng N, C2, cùng các số tài khoản ngân hàng, số điện thoại có liên quan đến việc đánh bạc của Đỗ Văn B, qua xác minh không quản lý, sử dụng tài khoản trên để chuyển tiền đánh bạc với B, không có mặt tại địa phương do đó Cơ quan điều tra không đủ căn cứ xử lý.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Đỗ Văn B là người bị kết án nên phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước.

[7] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điểm b, c khoản 2, 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 106; Điều 331, 333; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn B phạm tội: “Đánh bạc,,

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn B 40 (bốn mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Đỗ Văn B 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước

2. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- Tịch thu nộp sung ngân sách nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu trắng (Điện thoại bỏ trong phong bì niêm phong) do bị cáo sử dụng đánh bạc (Tiêu hủy sim trong điện thoại).

- Buộc bị cáo Đỗ Văn B phải nộp lại số tiền liên quan đến việc phạm tội là **101.091.000đ** (Một trăm linh một triệu không trăm chín mươi một nghìn đồng) để sung ngân sách nhà nước.

(Chi tiết vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 22 tháng 05 năm 2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình với Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Ninh Bình (Nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Ninh Bình)).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Đỗ Văn B phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (24/07/2025).

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình: 01 bản
- VKSND tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- VKSND khu vực 4 – Ninh Bình: 02 bản
- Công an Tỉnh Ninh Bình: 01 bản
- Cơ quan THAHS, CA tỉnh Ninh Bình: 01 bản
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình: 01 bản
- Bị cáo: 01 bản
- Người có QLNVLQ trong vụ án: 01 bản
- Lưu hồ sơ, VP: 02 bản.
- Lưu VP: 02 bản.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Thị Khanh

.